

Số: 95/2022/QĐST-HNGĐ

Phú Hòa, ngày 12 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 148/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc tranh chấp “*Ly hôn*” giữa:

1. *Nguyên đơn*: Ông Ngô Thanh Tiến D, sinh năm 1983

2. *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1986

Đồng trú tại: huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

3.1. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu phố Định Thọ 1, thị trấn Phú Hòa, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên

3.2. Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam.

Địa chỉ liên lạc: Khu phố Định Thọ 1, thị trấn Phú Hòa, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên

3.3. Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á

Địa chỉ liên lạc: 230 Trần Hưng Đạo, phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Thanh Tiến D và chị Nguyễn Thị

Nh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về con chung*: Có 03 (ba) con chung: cháu Ngô Nguyễn Kiều D1, sinh ngày 21/10/2006; cháu Ngô Ngọc D2, sinh ngày 07/11/2008 và cháu Ngô Mạnh D3, sinh ngày 05/11/2018. Nguyên đơn anh Ngô Thanh Tiến D trực tiếp nuôi cháu Ngô Ngọc D2, sinh ngày 07/11/2008; Bị đơn chị Nguyễn Thị Nh trực tiếp nuôi 02 (hai) cháu, cụ thể: cháu Ngô Nguyễn Kiều D1, sinh ngày 21/10/2006 và cháu Ngô Mạnh D3, sinh ngày 05/11/2018.

* *Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung*: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

* *Về tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân*: Có 01 (một) ngôi nhà cấp 3,4 gồm 01 (một) trệt và 01(một) lầu cùng công trình phụ được xây dựng trên diện tích đất 141m² thửa đất số 165 tờ bản đồ 302A thôn Qui Hậu, xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa, Phú Yên. Giá trị của tài sản chung này là 305.134.270 đồng.

* *Về tài sản riêng của nguyên đơn anh Ngô Thanh Tiến D*: Diện tích đất 141m² thửa đất số 165 tờ bản đồ 302A thôn Qui Hậu, xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa, Phú Yên đã được Ủy ban nhân dân huyện Phú Hòa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 993110 ngày 20/7/2015 cho anh Ngô Thanh Tiến D.

* *Về nợ chung, trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ trả nợ chung và thời gian thực hiện nghĩa vụ trả nợ*: Tổng các khoản nợ phải trả cho các Ngân hàng là 156.594.137 đồng (*Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam 107.290.137 đồng Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam 42.000.000 đồng và Ngân hàng Đông Á 7.304.000 đồng*). Nguyên đơn anh Ngô Thanh Tiến D có nghĩa vụ thực hiện trả nợ cho các Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam; Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam và Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á.

Đến ngày 03/9/2022, ông Ngô Thanh Tiến D phải có nghĩa vụ trả dứt điểm số tiền 107.290.137 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 04/8/2022 cho đến ngày thanh toán dứt điểm số tiền nợ trên cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam. Trường hợp đến hạn thực hiện nghĩa vụ trả nợ mà anh Ngô Thanh Tiến D không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam được quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa phát mãi tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ, cụ thể: Quyền sử dụng đất và tài sản có trên diện tích đất 141m² thửa đất số 165 tờ bản đồ 302A thôn Qui Hậu, xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa, Phú Yên. Quyền sử dụng đất này đã được Ủy ban nhân dân huyện Phú Hòa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 993110 ngày 20/7/2015 cho ông Ngô Thanh Tiến D.

* *Về phương thức và cách chia tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân*: Đến ngày 03/10/2022, nguyên đơn anh Ngô Thanh Tiến D có nghĩa vụ trả đủ số tiền 74.270.000 đồng cho bị đơn chị Nguyễn Thị Nh. Kể từ ngày nhận đủ số tiền trên, chị Nguyễn Thị Nh có trách nhiệm bàn giao tài sản là vật kiến trúc có trên diện tích đất

141m² thửa đất số 165 tờ bản đồ 302A thôn Qui Hậu, xã Hòa Trị, huyện Phú Hòa, Phú Yên cho nguyên đơn anh Ngô Thanh Tiến D sở hữu.

** Về án phí hôn nhân gia đình và dân sự sơ thẩm:* Nguyên đơn anh Ngô Thanh Tiến D tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Nguyên đơn anh Ngô Thanh Tiến D tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm 1.341.000 đồng. Tổng án phí phải nộp là 1.491.000 đồng nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004038 ngày 21/6/2022 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên nên còn phải nộp 1.191.000 đồng và chị Nguyễn Thị Nh tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.341.000 đồng. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam 2.662.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004118 ngày 14/7/2022 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

** Về chi phí định giá tài sản:* Mỗi bên tự nguyện chịu ½ chi phí định giá tài sản. Chị Nguyễn Thị Nh đã tạm ứng 3.000.000 đồng nên anh Ngô Thanh Tiến D phải có nghĩa vụ hoàn trả 1.500.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Nh.

Người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ của mình thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Phú Hòa;
- Chi cục THADS H. Phú Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Trị, H. Phú Hòa
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Minh Tâm